

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế;

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Phan Thu Hằng

2. Ngày tháng năm sinh: 18/06/1975; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Xuân Hội, Huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 49A32 Phan Đăng Lưu, phường 7, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 105 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0903840193 ;

E-mail: npthang@sgu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 01/2008 đến 12/2016: Giảng viên, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn.

Từ 12/2016 đến 07/2018: Giảng viên, Trưởng bộ môn Cơ bản, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn.

Từ 07/2018 đến 11/2019: Giảng viên, Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn.

Từ 11/2019 đến 7/2020: Giảng viên, Phó trưởng khoa, Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn.

Từ 07/2020 đến nay: Giảng viên, Trưởng khoa, Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa, Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh;

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Sài Gòn.

Địa chỉ cơ quan: 105 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 02839325148

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 9 tháng 10 năm 1997; số văn bằng: B16454; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 29 tháng 12 năm 2011; số văn bằng: 0703039; ngành: Kinh tế ; chuyên ngành: Kinh tế học; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 21 tháng 3 năm 2018; số văn bằng: QH06201800009; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kinh tế học; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày... tháng...năm ..., ngành:...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sài Gòn.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: 3 hướng: Quản trị - Phát triển nguồn nhân lực; Nghiên cứu hành vi trong quản trị kinh doanh; Quản trị tài chính và đầu tư.

a) Hướng nghiên cứu 1: Quản trị - Phát triển nguồn nhân lực

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 23

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [10], [11], [12], [13], [17], [22], [25], [30], [31], [34], [38], [39], [41], [42], [45], [46].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 1

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [34]

- Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [3]

Trong đó, sách CK của NXB uy tín¹ và chương sách của NXB quốc tế uy tín:

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 3

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [4], [6]

b) Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu hành vi trong quản trị kinh doanh

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 15

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [8], [9], [14], [15], [16], [18], [19], [23], [27], [29], [33], [35], [40], [47], [48].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 1

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [47]

- Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [3]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2]

Trong đó, sách CK của NXB uy tín² và chương sách của NXB quốc tế uy tín:

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 3

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2], [3], [5]

¹ Tại HĐGS ngành Kinh tế: Là sách CK do NXB quốc tế uy tín XB, được quy định tại QĐ số 42/QĐ-HĐGSNN ngày 06/7/2022 (Mục 13: Hội đồng giáo sư ngành kinh tế).

² Tại HĐGS ngành Kinh tế: Là sách CK do NXB quốc tế uy tín XB, được quy định tại QĐ số 42/QĐ-HĐGSNN ngày 06/7/2022 (Mục 13: Hội đồng giáo sư ngành kinh tế).

c) Hướng nghiên cứu 3: Quản trị tài chính và đầu tư

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 10

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [20], [21], [24], [26], [28], [32], [36], [37], [43], [44].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 4

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [26], [32], [36], [44]

- Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:

+ Số lượng: 2

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2], [4]

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

Trong đó, sách CK của NXB uy tín³ và chương sách của NXB quốc tế uy tín:

++ Số lượng: 0

++ Số thứ tự trong mẫu 1:

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1:

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 6 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 04 đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố 48 bài báo khoa học, trong đó 6 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 3, trong đó 0 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Bằng khen Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh năm 2018, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố năm 2020, Bằng khen Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh năm 2021, Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021.

³ Tại HĐGS ngành Kinh tế: Là sách CK do NXB quốc tế uy tín XB, được quy định tại QĐ số 42/QĐ-HĐGSNN ngày 06/7/2022 (Mục 13: Hội đồng giáo sư ngành kinh tế).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Đủ tiêu chuẩn và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 6 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018					180	90	270/391,5/216
2	2018-2019					180	90	270/405/216
3	2019-2020			1		228	45	273/423,9/202,5
03 năm học cuối								
4	2020-2021			1		225	135	360/526,5/162
5	2021-2022			3		90	135	225/337,5/162
6	2022-2023			1		180	105	285/454,5/162

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước: năm.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Sài Gòn;
số bằng: 23417380124; năm cấp: 2019

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Ngôn ngữ Anh

4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Lê Phương Thảo		X	x		16/12/2019 - 07/9/2020	Trường Đại học Sài Gòn	07/9/2020, Quyết định số 2052/QĐ-ĐHSG
2	Nguyễn Trung Bá		X	x		23/6/2020 - 25/01/2021	Trường Đại học Sài Gòn	25/01/2021 Quyết định số 129/QĐ-ĐHSG
3	Chung Trí Phong		X	x		05/7/2021- 29/3/2022	Trường Đại học Sài Gòn	29/3/2022, Quyết định số 591/QĐ-ĐHSG
4	Trần Thụy Thủy Tiên		X	x		05/7/2021- 29/3/2022	Trường Đại học Sài Gòn	29/3/2022, Quyết định số 591/QĐ-ĐHSG
5	Nguyễn Lê Ngọc Như		x	x		10/01/2022- 11/10/2022	Trường Đại học Sài Gòn	11/10/2022, Quyết định số 2339/QĐ-ĐHSG
6	Đặng Thị Hồng Lê		x	x		18/7/2022- 26/4/2023	Trường Đại học Sài Gòn	26/4/2023, Quyết định số 860/QĐ-ĐHSG

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Quản trị Kinh doanh quốc tế	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2022 ISBN 978-604-73-9094-6	2	x	3-131; 232-262.	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách tại Trường Đại học Sài Gòn ngày 15 tháng 6 năm 2023
2	Quản trị học	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2022 ISBN 978-604-73-9082-3	3		18-54; 84-147; 197-242.	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách tại Trường Đại học Sài Gòn ngày 15 tháng 6 năm 2023

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
3	Các tình huống thực tế tại Việt Nam về Thực hành kinh doanh có trách nhiệm	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2023 ISBN 978-604-330-755-9	14		43-59; 152-167	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách tại Trường Đại học Sài Gòn ngày 15 tháng 6 năm 2023

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 0

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Ảnh hưởng của giá trị cảm nhận đến sự hài lòng của học viên cao học – nghiên cứu tại trường đại học Sài Gòn.	CN	CS2019 -50 Đề tài NCKH cấp Trường	30/5/2019- 31/7/2020	31/7/2020, Tốt
2	Tác động của khối lượng giao dịch lên suất sinh lợi trên thị trường chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	CN	TĐ2020 -51 Đề tài NCKH cấp Trường	18/12/2020- 31/12/2021	31/12/2021, Xuất sắc
3	Ảnh hưởng của Trách nhiệm xã hội lên Lợi ích kinh doanh – Nghiên cứu các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Thành phố Hồ Chí Minh.	CN	CSA2021-15 Đề tài NCKH cấp Trường	31/12/2021- 20/6/2022	20/6/2022, Tốt
4	Chiến lược đầu tư dựa vào tỷ số P/E trên thị trường chứng khoán Việt Nam	CN	CSB2022-08 Đề tài NCKH cấp Trường	31/5/2022- 13/6/2023	13/6/2023, Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Phát triển Nguồn nhân lực chất lượng cao tại thành phố Hồ Chí Minh	2		Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ/ ISSN 1859-0128			14: 101-111	Quý 1, 2011
2	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao – Nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng	2		Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới/ ISSN 0868-2984.			7 (231): 60-67	7, 2015
3	Tham gia AEC: Thách thức không nhỏ đối với lao động Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN 0866-7120			Số 23: 104-106	12, 2015
4	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao - nền tảng cho sự phát triển bền vững của Việt Nam hiện nay	2		Tạp chí nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông/ ISSN 1859-0519			03 (127): 39-47	3, 2016
5	Vai trò nguồn nhân lực chất lượng cao trong thúc đẩy sáng tạo và ứng dụng khoa học - công nghệ	1	x	Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ/ ISSN 1859-0128			19: 30-40	Quý 2, 2016
6	Factors affecting the development of high quality human resources in Vietnam oil and gas group	1	x	Asia-Pacific Economic Review/ ISSN 0868-3808.			Feb-2017: 8-13	2, 2017
II	Sau khi được công nhận TS							
7	Developing the oil and gas human resources at PVN based on the Resource-based View (RBV)	2	x	The European Journal of Economics and Management Sciences/ ISSN 2310-5690.			No 2 2018: 78-83	5, 2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
8	Sharing economy- Business trend in the digital age	1	x	The International Conference - Startup for undergraduate students of university and colleges in Ho Chi Minh city/ ISBN 978-604-922-788-2			2018: 140-146	10, 2019
9	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua thực phẩm an toàn của người tiêu dùng: nghiên cứu tại hệ thống cửa hàng tiện lợi trên địa bàn quận 8, thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương/ ISSN 0868-3808.			Số 567: 72-74	6, 2020
10	A Study on the Poverty of Mountain People Depending on Forests	6		Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4637	Scopus Q2	CiteScore 2.6	7 (7): 519-529	2020
11	Ảnh hưởng của giá trị cảm nhận đến sự hài lòng của học viên cao học – Nghiên cứu tại Trường đại học Sài Gòn	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN 0866-7120			Số 21: 141-144	7, 2020
12	Các yếu tố gây căng thẳng trong công việc tác động đến kết quả làm việc của công nhân (Nghiên cứu tại Tổng công ty Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn)	3	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489			9 (508): 91-97	9, 2020
13	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết với tổ chức của công chức, viên chức, người lao động tại Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN 0866-7756			Số 25: 239-244	10,2020
14	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng dịch vụ đăng ký kinh doanh trực tuyến của hộ kinh doanh tại quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN 0866-7756			Số 27: 324-328	11,2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
15	Ảnh hưởng từ quảng cáo trên nền tảng youtube đến ý định mua của người tiêu dùng thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương/ ISSN 0868-3808			Số 578: 13-16	12,2020
16	Operations Management and Performance: A Mediating Role of Green Supply Chain Management Practices in MNCs	6		Polish Journal of Management Studies/ ISSN 2081-7452	Scopus Q3	CiteScore 4.3	22 (2): 309-323	2020
17	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực phụng sự công của công chức tại huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN 0866-7756			Số 13: 321-326	6, 2021
18	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ cấp tín dụng cá nhân tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín, chi nhánh Bình Chánh	2	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương/ ISSN 0868-3808			Số 6-2021: 86-88	6, 2021
19	Các yếu tố ảnh hưởng đến giá trị thương hiệu trà trái mãng cầu xiêm Vĩnh Phát - Tiền Giang	2	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế/ ISSN 0866-7489			6 (517): 33-40	6, 2021
20	The Frequency - Dependent Effects of Trading Volume Over Rate of Return on Stock Market: Evidence from Vietnam's Stock Exchange	4	x	Review of International Geographical Education/ ISSN: 2146-0353			11(8): 1429-1436	SPRING, 2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
21	Studying the relationship between the efficiency of human capital and the financial performance of manufacturing enterprises listed on the Ho Chi Minh stock exchange	4		Proceedings of The International Conference on Advanced Mechanical Engineering, Automation and Sustainable development (AMAS 2021)/ ISBN 978-604-9988-73-8			1035-1046	11,2021
22	Các yếu tố thuộc phong cách lãnh đạo phụng sự tác động đến sự hài lòng của công chức, viên chức làm việc tại Ủy ban Nhân dân Quận 5	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN 0866-7756			Số 26: 247-253	11,2021
23	Tác động của trải nghiệm thương hiệu đến cộng hưởng thương hiệu – Nghiên cứu dòng nước mắt truyền thống Phan Thiết	2	x	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng châu Á (AJEB)/ ISSN 2615-9813			Số 189: 109-118	12,2021
24	STL Decomposition-based Stock Price Forecasting using LSTM model	5		Journal of Data Science and Artificial Intelligence, Issue Deep Learning and its applications in healthcare and finance/ Online ISSN: 2831-4794			1(1), 2022	1, 2022
25	Improving Leadership Capacity at Small and Medium Enterprises Based on the Digital Economy in Ho Chi Minh City	1	x	International Transaction Journal of Engineering, Management, & Applied Sciences & Technologies/ ISSN 2228-9860 eISSN 1906-9642.			13 (3): 1-11	3, 2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
26	The Impact of Governance Characteristics on the Corporate Performance: Evidence From Vietnamese Non-financial Listed Companies.	1	x	International Journal of Operations and Quantitative Management/ ISSN:1082-1910	Scopus Q4	CiteScore 1.1	28(1): 242-258	5, 2022
27	Các yếu tố tác động đến sự chấp nhận chuyển đổi số của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật và Quản lý/ ISSN 2588-1051			6 (2): 2752-2762	6, 2022
28	Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến độ biến thiên trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á (JABES)/ ISSN: 2615-9104			33 (6): 106-124	6, 2022
29	Factors affecting Value Added Tax compliance behavior of Enterprise: A study at Tax Office of Binh Tan district, Ho Chi Minh city	2	x	The University of Danang-Journal of Science and Technology/ ISSN: 1859-1531	ACI		20 (6.1): 84-89	6, 2022
30	Human resource planning reforms in South Korea: implications for Ho Chi Minh City	2	x	Proceedings of The International Conference on Supply and demand of high quality labor for East Asian countries in digital transformation: challenges and solutions for Ho Chi Minh city/ ISBN: 978-604-346-072-8			2022: 122-131	6, 2022
31	Các yếu tố tác động đến động lực làm việc của cán bộ nhân viên công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh	2		Tạp chí Công Thương/ ISSN: 0866-7756			13: 180-185	6, 2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
32	The Influence of Corporate Social Responsibilities (CSR) and Governance on Sustainable Economic Development: Evidence from ASEAN Countries	1	x	Cuadernos de Economía/ ISSN: 0210-0266	Scopus Q3, ESCI	CiteScore 2.8	45(127): 181-190	8, 2022
33	Các yếu tố tác động đến lòng trung thành đối với trang Thương mại điện tử của khách hàng mua trực tuyến tại Thành phố Hồ Chí Minh – Nghiên cứu trường hợp trang Shopee	2	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng/ ISSN: 1859-011X.			Số 245: 26-40	10,2022
34	High-quality human resources development based on the digital economy in Ho Chi Minh city.	1	x	International Journal of Advance and Applied sciences/ EISSN: 2313-3724, Print ISSN: 2313-626X.	Scopus Q4, ESCI	CiteScore 1.0	9 (11): 10-19	11,2022
35	The Impacts of The Mechanism for Mobilizing and Using Financial Resources on The Efficiency of Supply Chain Linkage in The Agricultural Sector: A Case Study of Vietnam	8		Ag Bio Forum, The Journal of Agrobiotechnology Management and Economics/ ISSN: 1522-936X,	Scopus Q3	CiteScore 3.2	24 (2): 176-186	11,2022
36	The Nexus between Stock Market Return and Trading Volume on Vietnam's Stock Market: A Wavelet Approach.	2	x	Journal of System and Management Sciences/ ISSN: 1816-6075 (Print), 1818-0523 (Online)	Scopus Q3	CiteScore 1.6	12 (6): 532-547	12,2022
37	Level of Corporate Social Responsibility Disclosure and Financial Performance: A Case Study in Ho Chi Minh City, Vietnam.	3		Journal of Accounting and Investment/ EISSN: 2622-3899, Print ISSN: 2622-6413	ACI		24 (1): 187-204	1, 2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
38	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết với tổ chức của người lao động tại Tổng công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (SABECO)	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN: 0866-7756			Số 1: 255-260	1, 2023
39	Các nhân tố tác động đến sự hài lòng trong công việc của người lao động tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu y tế DOMESCO – Đồng Tháp	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo/ ISSN: 1859-4972			Số 6: 53-56	2, 2023
40	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua hàng nhãn riêng Satra của người tiêu dùng tại Thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN: 0866-7756			Số 3: 312-317	2, 2023
41	Sự hài lòng của sinh viên với chất lượng dạy học trực tuyến: Nghiên cứu tại các trường đại học ngoài công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng châu Á (AJEB)/ ISSN: 2615- 9813			Số 204: 119-132	3, 2023
42	Phân tích các yếu tố tác động đến sự hài lòng và trung thành của cư dân tỉnh Bình Phước	5	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/ ISSN: 1859-0020			309(2): 53-64	3, 2023
43	Đánh giá hiệu quả của chiến lược đầu tư dựa vào tỷ số P/E trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN: 0866-7756			Số 8: 350-353	4, 2023
44	Does intellectual capital matter for bank stability efficiency? An application in Vietnamese banking	2	x	Journal of System and Management Sciences/ ISSN: 1816-6075 (Print), 1818-0523 (Online)	Scopus Q3	CiteScore 1.6	13 (3): 431-446	5, 2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
45	Các yếu tố tác động đến động lực làm việc của cán bộ công chức cấp xã tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN: 0866-7756			Số 11: 200-205	5, 2023
46	Giải quyết việc làm cho nông dân trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn ở huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang	2	x	Tạp chí Công Thương/ ISSN: 0866-7756			Số 12: 298-303	5, 2023
47	Examining the Effect of Airportscape on Airport Image, Tourist Revisit Intention, Considering Roles of Sense of Place and Destination Image	3	x	Journal of Logistics, Informatics and Service Science/ ISSN: 2409-2665	Scopus Q4	CiteScore 1.7	10 (2): 164-181	6, 2023
48	Các yếu tố của hình ảnh điểm đến tác động đến sự hài lòng, ý định giới thiệu và ý định quay lại của khách du lịch đến Bình Phước	5	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/ ISSN: 1859-0020			312: 79-88	6, 2023

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 6

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tiểu ban xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh	Trưởng tiểu ban	Quyết định số 1860/QĐ-ĐHSG ngày 23 tháng 9 năm 2021 về việc thành lập Tiểu ban xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 400/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 27/01/2022 về việc cho phép trường Đại học Sài Gòn đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ tiến sĩ	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
2	Tiểu ban đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ	Trưởng tiểu ban	- Quyết định số 2435/QĐ-ĐHSG ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc thành lập Tiểu ban đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Sài Gòn	Quyết định số 798/QĐ-ĐHSG ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc ban hành chương trình đào tạo các chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ	
3	Soạn thảo nội dung Chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Kinh doanh Quốc tế	Ủy viên	- Quyết định số 202/QĐ-ĐHSG ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc thành lập Ban soạn thảo nội dung Chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Kinh doanh Quốc tế	Trường Đại học Sài Gòn	Quyết định về việc ban hành chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học, ngành Kinh doanh quốc tế số 301/QĐ-ĐHSG ngày 07 tháng 02 năm 2018	
4	Soạn thảo nội dung Cập nhật và báo cáo đánh giá Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh	Trưởng ban	- Quyết định số 1062/QĐ-ĐHSG ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc thành lập Ban Soạn thảo nội dung Cập nhật và báo cáo đánh giá Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Sài Gòn	Quyết định số 2058/QĐ-ĐHSG ngày 8 tháng 9 năm 2020 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chu kỳ 2020 – 2024	
5	Soạn thảo nội dung Cập nhật và báo cáo đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh Quốc tế	Trưởng ban	- Quyết định số 1061/QĐ-ĐHSG ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc thành lập Ban Soạn thảo nội dung Cập nhật và báo cáo đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh Quốc tế	Trường Đại học Sài Gòn	Quyết định số 2058/QĐ-ĐHSG ngày 8 tháng 9 năm 2020 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chu kỳ 2020 – 2024	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:
KHÔNG

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Phan Thu Hằng